

Số: / ĐĐ-ĐT&QLSV

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

ĐỀ ÁN
TỰ CHỦ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TỪ NĂM 2016

PHẦN THỨ NHẤT

CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009;
- Căn cứ Luật Giáo dục Đại học năm 2012;
- Căn cứ Quyết định số 221/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 09 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Chương trình Quốc gia phát triển nhân lực đến năm 2020;
- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 06 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020";
- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;
- Căn cứ Thông tư số 06/2014/TT – BGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;
- Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 2 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.
- Căn cứ Công văn số 525/BGDĐT- KTKĐCLGD ngày 03 tháng 2 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2016;
- Căn cứ Công văn số số 582/ BGDĐT- KTKĐCLGD ngày 17 tháng 2 năm 2016 của Bộ GD&ĐT về tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2016.

Trường Đại học Đông Đô xây dựng đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy với các nội dung sau:

PHẦN THỨ HAI
MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN
PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

I. Mục đích

- Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện chuyển dần phương thức tuyển sinh chung sang phương thức tuyển sinh riêng theo tinh thần tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học.

- Đảm bảo chất lượng, phù hợp ngành nghề đào tạo, thực tiễn địa phương và nhu cầu nhân lực xã hội cần.

II. Nguyên tắc

- Đảm bảo các nguyên tắc quy định tại khoản 1, Điều 1, Dự thảo Quy định tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy giai đoạn 2014 - 2016 và các quy định tại Điều 34, Luật Giáo dục Đại học năm 2012.

- Đảm bảo lộ trình đổi mới công tác tuyển sinh và tuân thủ các Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT).

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.

- Đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu tuyển sinh đối với các ngành đào tạo.

PHẦN THỨ BA
PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

I. Phương thức tuyển sinh:

Có hai phương thức tuyển sinh:

- Xét tuyển dựa vào kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia với mức điểm tối thiểu theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở bậc phổ thông trung học.

1. Xét tuyển dựa vào kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia. Điểm xét tuyển lấy từ kết quả thi cụm thi do Đại học chủ trì.

- Năm 2016, Trường Đại học Đông Đô thực hiện xét tuyển vào hệ đại học chính qui dựa vào kết quả thi tốt nghiệp phổ thông có tham gia xét tuyển đại học, cao đẳng với mức điểm tối thiểu theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Theo điểm 7, điều 1, quyết định số 3538/QĐ – BGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ

giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt phương án thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng từ năm 2015;

- Số lượng xét tuyển: 30% tổng chỉ tiêu được giao.

- Nguồn tuyển: Tuyển sinh trong cả nước.

TT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	MÔN THI THPT QUỐC GIA	GHI CHÚ
1	Kiến trúc - Kiến trúc công trình - Quy hoạch - Nội thất	D52580102	Toán (*) Văn (*)	Tuyển 30% tổng chỉ tiêu
2	Công nghệ thông tin	D52480201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ	
3	Kỹ thuật điện tử, truyền thông (Điện tử viễn thông)	D52520207	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh	
4	Kỹ thuật xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	D52580208	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ	
5	Công nghệ kỹ thuật môi trường -Công nghệ môi trường -An toàn bức xạ môi trường	D52510406	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh	
6	Công nghệ sinh học	D52420201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ	
7	Quản trị kinh doanh - Quản trị doanh nghiệp - Quản trị du lịch - Kế toán kiểm toán	D52340101	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ	

	- Tài chính ngân hàng		
8	Tài chính ngân hàng	D52340201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ
9	Thông tin học - Quản trị thông tin - Thông tin thư viện	D52320201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
10	Quan hệ quốc tế - Quan hệ đối ngoại - Kinh tế đối ngoại	D52310206	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
11	Văn hóa du lịch (Việt Nam học) - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Hướng dẫn du lịch - Quản lý du lịch và khách sạn	D52220113	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
12	Ngôn ngữ Anh (tiếng Anh)	D52220201	Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
13	Ngôn ngữ Trung (tiếng Trung)	D52220204	Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
14	Luật Kinh tế	D52380107	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ
15	Quản lý nhà nước	D52310205	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Văn, Sử, Địa Toán, Văn, Ngoại ngữ

16	Kỹ thuật ô tô	D52510205	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Hóa, Sinh
17	Kế toán kiểm toán	D52340301	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ

(*) Ngành Kiến trúc, ngoài 01 môn thi của kỳ thi THPT quốc gia, trường tổ chức thi 02 môn: Năng khiếu và vẽ Mỹ thuật (môn vẽ Mỹ thuật hệ số 2). Trường nhận hồ sơ từ ngày 15/7/2016 đến 10/9/2016 và tổ chức thi vào ngày 15/9/2016.

2. Hình thức xét tuyển riêng: (Xét học bạ THPT)

2.1. Ngành, chỉ tiêu và khối xét tuyển

TT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP DÙNG MÔN XÉT TUYỂN	GHI CHÚ
1	Kiến trúc - Kiến trúc công trình - Quy hoạch - Nội thất	D52580102	Toán (*) Văn (*)	Tuyển 70% tổng chỉ tiêu
2	Công nghệ thông tin	D52480201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Ngoại ngữ, Tin học Toán, Văn, Ngoại ngữ	
3	Kỹ thuật điện tử, truyền thông (Điện tử viễn thông)	D52520207	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Ngoại ngữ, Tin học	
4	Kỹ thuật xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	D52580208	Toán, Lý, Hóa Toán, Hóa, Sinh Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ	

5	Công nghệ kỹ thuật môi trường - Công nghệ môi trường - An toàn bức xạ môi trường	D52510406	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Ngoại ngữ, Tin học Toán, Hóa, Sinh
6	Công nghệ sinh học	D52420201	Toán, Lý, Hóa Toán, Sinh, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ
7	Quản trị kinh doanh - Quản trị doanh nghiệp - Quản trị du lịch - Kế toán kiểm toán - Tài chính ngân hàng	D52340101	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh
8	Tài chính ngân hàng	D52340201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ
9	Thông tin học - Quản trị thông tin - Thông tin thư viện	D52320201	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa
10	Quan hệ quốc tế - Quan hệ đối ngoại - Kinh tế đối ngoại	D52310206	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa
11	Văn hóa du lịch (Việt Nam học) - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	D52220113	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán, Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa

	- Hướng dẫn du lịch - Quản lý du lịch và khách sạn			
12	Ngôn ngữ Anh (tiếng Anh)	D52220201	Toán, Văn, Ngoại ngữ Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa	
13	Ngôn ngữ Trung (tiếng Trung)	D52220204	Toán, Văn, Ngoại ngữ Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa	
14	Luật kinh tế	D52380107	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa	
15	Quản lý nhà nước	D52310205	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa	
16	Kỹ thuật ô tô	D52510205	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Hóa, Sinh Toán, Tin, Ngoại ngữ	
17	Kế toán kiểm toán	D52340301	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Anh Toán, Văn, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh	

(*) Ngành Kiến trúc, ngoài 01 môn thi của kỳ thi THPT quốc gia, trường tổ chức thi 02 môn: Năng khiếu và vẽ Mỹ thuật (môn vẽ Mỹ thuật hệ số 2). Trường nhận hồ sơ từ ngày 15/7/2016 đến 10/9/2016 và tổ chức thi vào ngày 15/9/2016

2.2. Tiêu chí xét tuyển

Thí sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT).

a. Hình thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở bậc Phổ thông trung học.

- Trung bình tổng điểm các môn của khối xét tuyển ở lớp 12 (cả năm) đạt từ 6.0 điểm trở lên.

- Đạo đức xếp loại khá trở lên.

b. Hình thức xét tuyển dựa vào kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia. Điểm xét tuyển lấy từ kết quả cụm thi do trường Đại học chủ trì.

Thí sinh có nguyện vọng, làm đơn và nộp hồ sơ xét tuyển.

Riêng ngành kiến trúc (khối V và H) ngoài các tiêu chí trên, thí sinh phải dự thi môn Vẽ mỹ thuật (hệ số 2) do trường tổ chức.

2.3. Nguồn tuyển

Xét tuyển thí sinh trong cả nước.

2.4. Hồ sơ xét tuyển

- Đơn xin xét tuyển, theo mẫu của Trường Đại học Đông Đô.

- Bản photo công chứng học bạ THPT.

- Bằng tốt nghiệp PTTH (photo công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời, đối với thí sinh vừa tốt nghiệp.

- 3 ảnh cỡ 3x4, mới chụp trong 6 tháng trở lại.

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có)

Thí sinh có thể cùng lúc nộp nhiều hồ sơ xét tuyển cho nhiều ngành.

2.5. Hình thức, địa điểm nộp hồ sơ

a. Hình thức

- Nộp trực tiếp tại Phòng tuyển sinh, Trường Đại học Đông Đô.

- Gửi phát nhanh qua đường bưu điện.

b. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng tuyển sinh, Trường Đại học Đông Đô, 170 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: **04.39321246** , **04.35746215**

2.6. Thời gian nộp hồ sơ, xét tuyển và công bố kết quả

a. Đợt 1: (Dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2015 trở về trước)

- Nhận hồ sơ: từ ngày 01/03/2016 đến 20/6/2016.

- Xét tuyển: từ ngày 21/6/2016 đến 30/6/2016.

Thí sinh đăng ký ngành Kiến trúc dự thi môn Vẽ mỹ thuật do trường tổ chức vào ngày 21/6/2016.

- Công bố kết quả xét tuyển: từ ngày 26/6/2016.

b. Đợt 2:

- Nhận hồ sơ: từ ngày 15/7/2016 đến 15/10/2016.

Thí sinh chưa thi tốt nghiệp THPT, vẫn có thể nộp hồ sơ khi chưa có giấy chứng nhận tốt nghiệp. Tuy nhiên, phải bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (bản photo công chứng) trước thời điểm nhà trường xét tuyển

- Xét tuyển: từ ngày 16/8/2016 đến hết chỉ tiêu (Đợt cuối cùng là ngày 20/10/2016).

Thí sinh đăng ký ngành Kiến trúc dự thi môn Vẽ mỹ thuật do trường tổ chức vào ngày 15/9/2016.

- Công bố kết quả xét tuyển: từ ngày 30/8/2016 (trừ ngành Kiến trúc).

Thí sinh xét tuyển làm thủ tục nhập học vào tháng 8/2016.

2.7. Quy trình xét tuyển

- Bước 1: Tổng hợp hồ sơ của thí sinh đăng ký.

- Bước 2: Thông kê các điều kiện xét tuyển, ưu tiên xét tuyển.

- Bước 3: Thành lập Hội đồng xét tuyển.

- Bước 4: Họp Hội đồng xét tuyển. Nguyên tắc xét tuyển như sau:

+ Tính điểm trung bình: Điểm trung bình = $(a/6) + (b/3)$

Trong đó:

a - Tổng điểm các môn xét tuyển của lớp 12 (điểm trung bình phải đạt từ 6.0 điểm trở lên)

b - Tổng điểm ưu tiên, bao gồm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực.

Lấy điểm trung bình từ cao xuống đến hết chỉ tiêu của ngành xét tuyển.

- Bước 5: Tổng hợp và công bố kết quả xét tuyển.

2.8. Chính sách ưu tiên

Thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng do Bộ GD&ĐT ban hành; thí sinh thuộc diện ưu tiên được cộng điểm ưu tiên theo mức điểm được hưởng vào tổng điểm chung để xét tuyển.

2.9. Lệ phí tuyển sinh

Thực hiện theo Thông tư liên tịch giữa Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Phân tích ưu, nhược điểm của phương án tuyển sinh

Việc tổ chức xét tuyển như đề xuất trong phương án cho phép lựa chọn được các thí sinh có đủ điều kiện về kiến thức, văn hóa, thông qua mức sàn tối thiểu về kết quả

học tập ở phổ thông. Việc phối hợp giữa xét tuyển theo kỳ thi chung do Bộ tổ chức và xét tuyển theo học bạ giúp trường có thể đối chiếu so sánh được ưu nhược điểm của phương thức tuyển sinh mới, làm cơ sở để đưa ra các điều chỉnh (nếu cần) cho các năm sau. Đồng thời, thu hút sự quan tâm của thí sinh và giúp nhà trường lựa chọn được thí sinh có năng lực phù hợp ngành đào tạo.

Để thực hiện phương án tuyển sinh trường đã có 21 năm (1994-2015) hình thành và phát triển, với đội ngũ cán bộ có trình độ, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, tuyển sinh.

Đối với ngành Kiến trúc, môn thi vẽ Mỹ thuật do trường tổ chức có đội ngũ giảng viên đảm nhiệm trách nhiệm ra đề, chấm thi trong nhiều năm. Cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu tuyển sinh, tổ chức đào tạo.

Ưu điểm của phương án:

- Đáp ứng nguồn nhân lực và các ngành nghề mà xã hội đang cần.
- Phù hợp với đặc thù các ngành đào tạo của trường và với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
- Định hướng được việc lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh THPT.
- Đảm bảo chất lượng và năng khiếu theo yêu cầu của ngành.

Nhược điểm của phương án:

Thí sinh có thể vừa nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT, vừa nộp hồ sơ xét tuyển riêng, dẫn đến tồn tại số thí sinh ảo khi xét tuyển.

III. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh

Trường Đại học Đông Đô đáp ứng đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

1. Về nhân lực: Đội ngũ giảng viên cơ hữu: 202 người

(Đơn vị tính: người)

Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ KH	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
3	15		48	68	68

2. Cơ sở vật chất:

Hạng mục	Diện tích sàn xây dựng (m ²)
a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại	3.737,25
b) Thư viện, trung tâm học liệu	110
c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập	125
Tổng cộng	4.072,25

3. Nguồn lực thực hiện phương án xét tuyển

- Trường đang trong quá trình chuẩn bị đào tạo tín chỉ vì thế đảm bảo được việc tuyển sinh 2 đợt vào tháng 1 và tháng 6.

- Thành phần Hội đồng xét tuyển bao gồm: Ban Thư ký, Ban xét tuyển, Ban Thanh tra, Ban cơ sở vật chất. Nhân lực lấy từ các đơn vị như Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo và QLSV, Ban Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và các đơn vị liên quan. Cụ thể:

a. Thành phần Hội đồng xét tuyển gồm có:

- Chủ tịch: Hiệu trưởng;
- Ủy viên thường trực: Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo;
- Các ủy viên: Một số Trưởng phòng, Trưởng khoa, Chủ nhiệm bộ môn và cán bộ công nghệ thông tin.

b. Thành phần Ban Thư ký Hội đồng xét tuyển gồm có:

- Trưởng ban do Ủy viên thường trực Hội đồng xét tuyển trường kiêm nhiệm;
- Các ủy viên: một số cán bộ Phòng Đào tạo và QLSV hoặc Ban Khảo thí, các phòng (ban) hữu quan, cán bộ công nghệ thông tin và giảng viên.

c. Thành phần Ban xét tuyển gồm có:

- Trưởng ban do Ủy viên thường trực Hội đồng xét tuyển trường kiêm nhiệm;
- Các ủy viên: một số cán bộ Phòng Đào tạo và QLSV, Trưởng, Phó phòng, Trưởng, Phó khoa, Chủ nhiệm bộ môn và cán bộ công nghệ thông tin và giảng viên.

d. Thành phần Ban Thanh tra gồm có:

- Trưởng ban do Phó Hiệu trưởng hoặc Chủ tịch công đoàn trường đảm nhận;
- Các ủy viên: Trưởng ban Thanh tra, một số cán bộ các khoa.

e. Thành phần Ban cơ sở vật chất gồm có:

- Trưởng ban do Trưởng phòng Hành chính tổng hợp đảm nhận;
- Các uỷ viên: một số cán bộ phòng Hành chính tổng hợp.

PHẦN THỨ TƯ

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với quá trình xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp phổ thông do Bộ tổ chức:

Nhà trường thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng do Bộ GD&ĐT ban hành.

2. Đối với quá trình xét tuyển dựa vào kết quả học tập bậc phổ thông trung học

a. Công tác chuẩn bị tuyển sinh

- Căn cứ quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về công tác tuyển sinh, trường ra quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển:

+ Hội đồng xét tuyển của nhà trường do Hiệu trưởng làm chủ tịch Hội đồng và Trưởng phòng Đào tạo và QLSV làm Ủy viên thường trực. Hội đồng xét tuyển chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo toàn bộ hoạt động tuyển sinh của trường.

+ Hội đồng xét tuyển có các Ban giúp việc, bao gồm: Ban thư ký, Ban xét tuyển, Ban thanh tra; Ban cơ sở vật chất.

- Trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng phương án tuyển sinh. Thông tin tuyển sinh của trường bao gồm: tên trường, ký hiệu trường, địa chỉ liên hệ, trình độ đào tạo, ngành đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, khối xét tuyển, ngành xét tuyển, thời gian xét tuyển và các thông tin khác liên quan.

- Ban hành các Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển, các Ban giúp việc cho Hội đồng; các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác tuyển sinh; mẫu đăng ký xét tuyển. Những công việc trên do phòng Đào tạo và QLSV chịu trách nhiệm thực hiện.

- Chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, văn phòng phẩm... cho việc tổ chức tuyển sinh. Những công việc trên do phòng Hành chính tổng hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

b. Tổ chức tuyển sinh

- Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng xét tuyển, các Ban như thư ký, xét tuyển, thanh tra, cơ sở vật chất sẽ thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng của mình như Quy chế tuyển sinh mà nhà trường đã quy định.

- Sau khi Ban thư ký tập hợp, thống kê và nhập dữ liệu đầy đủ các hồ sơ của các thí sinh tham gia xét tuyển, sẽ báo cáo Hội đồng xét tuyển để tổ chức xét tuyển. Việc xét tuyển được tiến hành trong hai đợt như đã thông báo.

- Quá trình xét tuyển thực hiện như sau:

+ Căn cứ vào dữ liệu điểm của thí sinh đã được Ban thư ký nhập vào máy tính. Ban xét tuyển tiến hành tính ra điểm trung bình của thí sinh, theo công thức:

$$\text{Điểm trung bình} = (a/6) + (b/3)$$

+ Trong đó: a là tổng điểm các môn của lớp 12 và b là tổng điểm ưu tiên, bao gồm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực.

+ Điểm trung bình của thí sinh phải đạt từ 6.0 điểm trở lên.

+ Căn cứ vào chỉ tiêu của ngành xét tuyển, lấy điểm trung bình từ cao xuống đến hết chỉ tiêu của ngành xét tuyển.

+ Tổng hợp thông tin và công bố kết quả xét tuyển cho thí sinh, như lịch đã thông báo.

- Ban Thanh tra tuyển sinh sẽ thường xuyên giám sát quá trình thu nhận hồ sơ, thống kê, nhập dữ liệu hồ sơ, cũng như công tác xét tuyển để ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hiện tượng tiêu cực (nếu có).

- Ban cơ sở vật chất có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các phòng thu nhận hồ sơ, phòng họp hội đồng xét tuyển và các phương tiện phục vụ cho quá trình nhập dữ liệu hồ sơ cũng như quá trình xét tuyển.

- Nhà trường sẽ mời lực lượng công an PA83 tham gia giám sát quá trình tuyển sinh, đặc biệt là thời gian xét tuyển, để công tác tuyển sinh được an toàn, bảo mật và tăng tính khách quan.

c. Tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi môn năng khiếu

Đội ngũ tham gia công tác ra đề thi của Trường có nhiều năm kinh nghiệm gồm : 01GS.TS.KTS; 01PGS.TS.KTS; 03TS.KTS và 02 Thạc sĩ đảm bảo tổ chức các khâu ra đề thi năng khiếu, tổ chức và chấm thi theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện công tác tuyển sinh.

Trường thành lập Ban thanh tra tuyển sinh, gồm những cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín với đồng nghiệp và có kinh nghiệm trong công tác thanh tra, nhất là thanh tra tuyển sinh do Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn và Trưởng Ban thanh tra chịu trách nhiệm thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường.

Ban thanh tra tuyển sinh của trường chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh; kịp thời phát hiện những sai sót, vi phạm và đề xuất các hình thức xử lý theo đúng quy định.

e. Việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan

- Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển sinh:

+ Hội đồng tuyển sinh của trường.

+ Ban thanh tra công tác tuyển sinh.

- Trách nhiệm của người tố cáo các hiện tượng tiêu cực phải có bằng chứng cụ thể và được xác minh về tính chính xác.

- Các cá nhân và tổ chức tiếp nhận thông tin tố cáo phải bảo vệ nguyên trạng bằng chứng và xác minh tính chân thực của bằng chứng, có biện pháp ngăn chặn kịp thời và báo cáo với Hội đồng tuyển sinh để có biện pháp xử lý thích hợp.

f. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo qui định

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kịp thời trong từng giai đoạn triển khai nội dung đề án tuyển sinh 2016. Kết thúc kỳ tuyển sinh, nhà trường tiến hành tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, báo cáo Bộ GD&ĐT.

g. Sự phối hợp và hỗ trợ của các ban, ngành địa phương trong các khâu của công tác tuyển sinh

- Nhà trường sẽ báo cáo với UBND thành phố Hà Nội, UBND quận Cầu Giấy, quận Nam Từ Liêm để nhận được sự quan tâm hỗ trợ và giúp đỡ.

PHẦN THỨ NĂM

LỘ TRÌNH VÀ CAM KẾT CỦA TRƯỜNG

I. Lộ trình: Năm 2015 trường đã thực hiện Đề án tự chủ tuyển sinh.

1. Năm 2016

- Trường Đại học Đông Đô tiếp tục xét tuyển theo hai hình thức:

+ Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp PTTH có tham gia xét tuyển Đại học, cao đẳng với mức tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT

+ Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở bậc PTTH

2. Từ năm 2017

- Rút kinh nghiệm công tác tổ chức tuyển sinh năm 2016, nhà trường sẽ tổng kết, rút kinh nghiệm, bổ sung hoàn thiện phương án tuyển sinh.

II. Cam kết

- Tổ chức tuyển sinh theo đúng Quy chế và dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh tham gia đăng ký xét tuyển, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan và chống mọi hiện tượng tiêu cực.
- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của trường để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời. Kết thúc kỳ tuyển sinh năm 2015, Trường tiến hành tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, báo cáo Bộ GD&ĐT.
- Xử lý nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật các hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm Quy chế.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Website của trường;
- Lưu: VT, ĐT&QLSV.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Đình Phùng

PHU LUC
THÔNG TIN TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2016

TÊN TRƯỜNG, TÊN NGÀNH	KÝ HIỆU TRƯỜNG	MÃ NGÀNH	MÔN THI	DỰ KIẾN CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
ĐẠI HỌC DÂN LẬP ĐÔNG ĐÔ	DDD			1.600	Hệ Đại học chính quy
Kiến trúc - Kiến trúc công trình - Quy hoạch - Nội thất		52580102	Toán (*) Văn (*)		-Phương thức tuyển sinh: 1. Xét tuyển dựa vào kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia. Điểm xét tuyển lấy từ kết quả thi cụm thi do Đại học chủ trì. 2.Xét tuyển dựa vào học bạ -Vùng tuyển: Tuyển sinh trong cả nước tổng chỉ tiêu
Công nghệ thông tin		52480201	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý,Ngoại ngữ Toán, Ngoại ngữ, Tin học Toán, Văn, Ngoại ngữ		
Kỹ thuật điện tử, truyền thông (Điện tử viễn thông)		52520207	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Ngoại ngữ, Tin học		
Kỹ thuật xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)		52580208	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán, Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ		
Công nghệ kỹ thuật môi trường -Công nghệ môi trường -An toàn bức xạ môi trường		52510406	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán,Hóa, Sinh Toán, Ngoại ngữ, Tin học		
Công nghệ sinh học		52420201	Toán,Lý, Hóa Toán,Sinh, Ngoại ngữ Toán,Hóa, Sinh Toán, Văn, Ngoại ngữ		
Quản trị kinh doanh -Quản trị doanh nghiệp - Quản trị du lịch -Kế toán kiểm toán		52340101	Toán,Lý, Hóa Toán, Lý, Ngoại ngữ Toán,Văn, Ngoại ngữ		

-Tài chính ngân hàng			Toán,Hóa, Sinh		
Tài chính ngân hàng		52340201	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán,Hóa, Sinh Toán,Văn, Ngoại ngữ		
Thông tin học - Quản trị thông tin - Thông tin thư viện		52320201	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán,Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Quan hệ quốc tế - Quan hệ đối ngoại - Kinh tế đối ngoại		52310206	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán,Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Văn hóa du lịch (Việt Nam học) - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Hướng dẫn du lịch - Quản lý du lịch và khách sạn		52220113	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Ngoại ngữ Toán,Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh)		52220201	Toán,Văn, Ngoại ngữ Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Ngôn ngữ Trung		52220204	Toán,Văn, Ngoại ngữ Toán, Lý, Ngoại ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Luật kinh tế		52380107	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Anh Toán,Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Quản lý nhà nước		52310205	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Anh Toán,Văn, Ngoại ngữ Văn, Sử, Địa		
Kỹ thuật ô tô		52510205	Toán,Lý, Hóa		

			Toán,Lý, Anh Toán,Hóa, Sinh Toán, Tin, Ngoại ngữ		
Kế toán kiểm toán		52340301	Toán,Lý, Hóa Toán,Lý, Anh Toán,Văn, Ngoại ngữ Toán,Hóa, Sinh		

(*) Ngành Kiến trúc, ngoài kết quả học tập (thi) môn Toán hoặc Văn, trường tổ chức thi 02 môn: Năng khiếu và vẽ Mỹ thuật (môn vẽ Mỹ thuật hệ số 2) vào ngày 15/9/2016.

QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

- Việc tổ chức thi tuyển sinh theo kỳ thi chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức cũng như xử lý các vi phạm của quy chế tuân thủ các quy định trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Tổ chức xét tuyển và thi tuyển kết hợp với xét tuyển (sử dụng kết quả học tập ở THPT và kết quả thi tốt nghiệp THPT) tuân thủ theo các quy định tại các phần II, III của Đề án.

- Trường sẽ tiếp tục ban hành các văn bản để hướng dẫn cán bộ và học sinh nắm vững và tổ chức thực hiện.

**ĐƠN XIN XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2015**

1. Họ và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....(nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới tính:

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng
năm sinh nhỏ hơn 10
thì ghi số 0 vào ô đầu)

--	--

--	--

--	--

3. Hộ khẩu thường trú:

.....Mã tỉnh

--	--

--	--

**4. Ngành đăng ký Khối
xét tuyển:** hi

.....

--	--

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

5. Thuộc đối tượng nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó

1	2	3	4	5	6	7
---	---	---	---	---	---	---

6. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó

KV1	KV2-NT	KV2	KV3
-----	--------	-----	-----

7. Nơi học và tốt nghiệp THPT (Ghi tên và mã trường):

Năm lớp

12:

.....

--	--	--	--	--

8. Kết quả học tập (Điểm trung bình và hạnh kiểm các học kỳ)

MÔN HỌC	Lớp 12 (cả năm)
Toán học	
Vật lý	
Hóa học	
Sinh học	
Văn học	
Lịch sử	
Địa lý	
Tin học	
Ngoại ngữ	
Anh	
Nga	
Pháp	
Trung	
Đức	
Nhật	
Hạnh kiểm	
Tổng điểm (3 môn khối xét tuyển)	

Lưu ý: - Thí sinh chỉ ghi kết quả học tập của các môn ứng với khối và ngành đăng ký xét tuyển.

- Thí sinh khoanh tròn môn ngoại ngữ được học tại THPT.

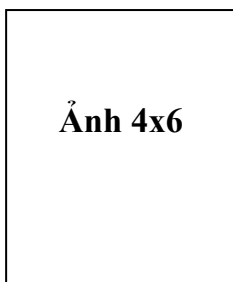
9. Địa chỉ báo tin: (Ghi rõ tổ/thôn/xóm, xã/phường, huyện/thị/thành phố, tỉnh)

Email:..... **Điện thoại:**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế Tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày....tháng...năm 2016

Chữ ký của thí sinh



Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường:.....

Địa chỉ:.....

đã khai đúng sự thật.

Ngày... tháng...năm 2015

Hiệu trưởng hoặc trưởng công an xã phường

(Ký tên, đóng dấu)